



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

Số: 4.66 /2022/NQ/VNL-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 23 (NĂM 2022) CÔNG TY CP LOGISTICS VINALINK

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp 2020
- Điều lệ Công ty Cổ phần Logistics Vinalink đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 22 thông qua ngày 27/04/2021
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 ngày 27/04/2022.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 và thông qua phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

#### **Kết quả kinh doanh năm 2021 :**

- Tổng Doanh thu: 1.464 tỷ VND
- Lãi trước thuế: 46,873 tỷ VND
- Lãi sau thuế : 37,743 tỷ VND

#### **Kế hoạch năm 2022**

- Tổng Doanh thu: 1.500 tỷ VND
- Lãi trước thuế: 47 tỷ VND
- Cổ tức : 1.500 đồng/ cổ phần

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tính toán giao cụ thể kế hoạch kinh doanh chi tiết và xem xét điều chỉnh (nếu cần thiết) cho phù hợp với diễn biến tình hình thực tế.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng Quản trị và kế hoạch năm 2022

**Điều 3 :** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

**Điều 4 :** Thông qua Báo cáo năm 2021 của Ban Kiểm soát.

**Điều 5 :** Thông qua việc điều chỉnh một số mã ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty như sau:

**1) Đăng ký mã ngành chính : 5229**

5229 (chính) : Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải  
Chi tiết: Hoạt động logistics

**2) Bổ sung mã ngành nghề :**

5320 : Chuyển phát

**3) Điều chỉnh chi tiết các mã ngành nghề sau :**

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
2	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
3	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
4	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.

**4) Bỏ các mã ngành nghề kinh doanh sau :**

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đề nghị bỏ khỏi danh sách mã ngành đã đăng ký
1	1322	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Gia công quần áo và hàng gia dụng bằng nylon - nhựa PVC. Gia công hàng dệt may (không tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở).
2	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công nút áo bằng vỏ sò, đồ gỗ (trừ chế biến gỗ tại trụ sở)
3	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
4	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác

6	4312	Chuẩn bị mặt bằng
7	7710	Cho thuê xe có động cơ
8	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
9	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý. (trừ đấu giá tài sản)

**5) Đăng ký mã ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như sau:**

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	5229 (chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
3	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
4	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải nội địa và quá cảnh (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
6	5320	Chuyên phát
7	5224	Bóc xếp hàng hóa (trừ bóc xếp hàng hóa cảng hàng không)

**Điều 6 : Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty**

**1) Sửa Điều 4.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau :**

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	5229 (chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa



		Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
3	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
4	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải nội địa và quá cảnh (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
6	5320	Chuyên phát
7	5224	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)

## 2) Bổ sung Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Bổ sung khoản 8 Điều 6 Điều lệ Công ty về tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

**“6.8. Tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ ”**

## 3) Bổ sung Khoản 1 và 2 Điều 20 - Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua như sau :

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và **biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và **biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.



Giao cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện việc đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và các thủ tục hành chính, công bố thông tin có liên quan theo quy định của pháp luật.

**Điều 7 : Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

Bổ sung Khoản 1 và 2 Điều 12 - Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua như sau :

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và **biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và **biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

**Điều 8 : Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau :**

CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU
<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>46.873.172.993 đ</b>
<b>2. Thuế TNDN phải nộp:</b>	<b>9.130.054.831đ</b>
<b>3. Tổng lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>37.743.118.162 đ</b>
<b>4. Phân phối lợi nhuận:</b>	
a. Chi cổ tức : 2.000 đ/ CP	18.000.000.000 đ
b. Trích lập Quỹ HĐQT, BKS	750.000.000 đ
<b>5. Lợi nhuận còn lại :</b>	<b>18.993.118.162 đ</b>

**Điều 9 :** Thông qua mức thù lao và quỹ HĐQT & BKS năm 2022 là 2% lợi nhuận sau thuế. Trong đó mức thù lao cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 5 triệu đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT : 3 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 3 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát : 1 triệu đồng/ tháng

**Điều 10** : Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập phù hợp cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2022 trong số 3 công ty kiểm toán sau đây :

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam  
Địa chỉ : Lầu 5, tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TPHCM
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C  
Địa chỉ : 2 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM
3. Công Ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
Địa chỉ : Tầng 2, Tòa nhà Indochina, 4 Nguyễn Đình Chiểu, Lầu 2, P. Đakao, Quận 1, TPHCM

**Điều 11** : Thông qua các nội dung quy định về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau :

1. Phê duyệt các giao dịch nội bộ (sau đây được gọi là Các giao dịch liên quan), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê ở Điều 2 dưới đây giữa Công ty với các bên có liên quan của Công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn, công ty con của công ty mẹ) với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ theo luật định, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

ST T	Tên công ty	Quan hệ
1	Cty TNHH RCL Việt Nam	Cty liên doanh
2	Cty TNHH DV đại lý vận chuyển (FC Vietnam)	Cty liên doanh
3	Cty TNHH Vận tải Việt – Nhật (Konoike Vina)	Cty liên doanh
4	Cty TNHH Điều hành vận chuyển Hàng hóa Liên kết (LCM)	Cty liên doanh
5	Cty CP Giao nhận Vận tải miền Trung (Vinatrans Danang)	Cty liên kết
6	Cty CP Logistics Kim Thành	Cty liên kết
7	Cty CP Vận chuyển Vinalink	Cty liên kết
8	Cty CP Giao Nhận Vận Tải Ngoại Thương (VNT LOGISTICS)	Liên quan người nội bộ - Cổ đông lớn
9	Công ty Cổ phần VINAFREIGHT	Liên quan người nội bộ
10	Công ty CP TRANSIMEX	Liên quan người nội bộ
11	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans (V TRUCK)	Liên quan người nội bộ

2. Nội dung các giao dịch :
  - Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ
  - Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.

3. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc :
- Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến các giao dịch liên quan.
  - Ký kết và thực hiện các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến các giao dịch liên quan.

**Điều 12** : Nghị quyết này đã được các cổ đông đại diện cho 4.764.840 cổ phần (chiếm tỷ lệ 99,999 % số đại diện cổ phần dự họp và biểu quyết) thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 23 của Công ty CP Logistics Vinalink và có hiệu lực kể từ ngày 27/04/2022.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
Chủ tọa



**VŨ THẾ ĐỨC**





CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

Số: 465 / 2022/BB/VNL-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

☪

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

## BIÊN BẢN HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 23 - NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK

Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 (năm 2022) của Công ty cổ phần Logistics VINALINK đã khai mạc :

- Thời gian: 9 giờ 15, ngày 27 tháng 04 năm 2022
- Địa điểm: Phòng họp Lotus, Khách sạn Ramana Sài Gòn, 323 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận 3, TPHCM.
- Thành phần tham dự Đại hội: Cổ đông của công ty, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

#### DIỄN BIẾN TÓM TẮT ĐẠI HỘI:

##### I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông: Bà Phan Phương Tuyền – Trưởng Ban Kiểm soát, đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo :

Tổng số cổ đông tham dự : 31 cổ đông, đại diện cho 4.501.940 cổ phần chiếm 50.02 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

*(Số liệu báo cáo này được lập lúc 9 giờ 10 )*

2. Giới thiệu thành phần Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

1. Bà Phan Phương Tuyền – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Minh Quang - Ủy viên
3. Bà Nguyễn Thị Phương Nga - Ủy viên

*ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%*

3. Thê lệ biểu quyết tại Đại hội

Bà Phan Phương Tuyền trình bày Quy chế làm việc - Thê lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

*ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%*

4. Giới thiệu danh sách Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký Đại hội

- Chủ tọa đoàn gồm :

1. Ông Vũ Thế Đức, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Nam Tiến, Tổng Giám đốc Công ty.

- Ban Thư ký gồm:

1. Bà Hoàng Thị Duy Thảo, Thư ký Công ty
2. Bà Nguyễn Anh Nam, cổ đông Vinalink

*ĐHĐCĐ thông qua danh sách Chủ tọa đoàn & Ban thư ký với tỷ lệ đồng ý 100%*

## **II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **1. Giới thiệu nội dung chương trình Đại hội**

Ông Vũ Thế Đức giới thiệu nội dung chương trình Đại hội.

*ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%*

### **2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, kế hoạch năm 2022 của Ban Giám đốc**

Ông Nguyễn Nam Tiến – Tổng Giám đốc báo cáo tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh & đầu tư của Công ty năm 2021, đề xuất phương hướng nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu cho năm 2022.

Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

#### **Kết quả kinh doanh năm 2021**

- Tổng Doanh thu: 1.464 tỷ VND
- Lãi trước thuế: 46,873 tỷ VND
- Lãi sau thuế : 37,743 tỷ VND

#### **Kế hoạch kinh doanh năm 2022**

- Tổng Doanh thu : 1.500 tỷ VND.
- Lãi trước thuế : 47 tỷ VND .
- Cổ tức : 1.500 đồng/cổ phần

### **3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị**

Ông Vũ Thế Đức, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 gồm các nội dung Hoạt động của HĐQT năm 2021; đánh giá của HĐQT đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty, hoạt động của BGD Công ty; hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT; kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; kế hoạch, định hướng năm 2022 của HĐQT.

### **4. Báo cáo của Ban Kiểm soát :**

Bà Phan Phương Tuyền– Trưởng Ban Kiểm soát, đại diện Ban Kiểm soát Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021, kết quả hoạt động giám sát của BKS trong năm 2021 về hoạt động của HĐQT và BGD Công ty; thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán; đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021; ý kiến của Ban Kiểm soát và Kế hoạch năm 2022 của Ban Kiểm soát.

### **5. Trình bày các tờ trình**

Ông Nguyễn Nam Tiến trình bày các Tờ trình sau :

#### **5.1. Tờ trình điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty**

Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh một số mã ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

**I- Điều chỉnh mã ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp**

**1) Đăng ký mã ngành chính : 5229**

5229 (chính) : Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải

Chi tiết: Hoạt động logistics

**2) Bổ sung mã ngành nghề :**

**5320 : Chuyên phát**

**3) Điều chỉnh chi tiết các mã ngành nghề sau :**

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
2	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
3	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
4	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ các thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.

**4) Bỏ các mã ngành nghề kinh doanh sau :**

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đề nghị bỏ khỏi danh sách mã ngành đã đăng ký
1	1322	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Gia công quần áo và hàng gia dụng bằng nylon - nhựa PVC. Gia công hàng dệt may (không tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở).
2	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công nút áo bằng vỏ sò, đồ gỗ (trừ chế biến gỗ tại trụ sở)
3	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
4	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa



		(trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
6	4312	Chuẩn bị mặt bằng
7	7710	Cho thuê xe có động cơ
8	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
9	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý. (trừ đấu giá tài sản)

**5) Đăng ký mã ngành nghề thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như sau:**

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	5229 (chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
3	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
4	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải nội địa và quá cảnh (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
6	5320	Chuyên phát
7	5224	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)

**5.2. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

**1. Sửa đổi Điều lệ Công ty**

**1.1. Sửa Điều 4.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau :**

Căn cứ Tờ trình Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2022, trình ĐHĐCĐ thông qua sửa Điều 4.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	5229 (chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
3	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
4	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải nội địa và quá cảnh (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
6	5320	Chuyên phát
7	5224	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)

1.2. Bổ sung Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Trình ĐHĐCĐ thông qua :

Bổ sung khoản 8 Điều 6 Điều lệ Công ty về tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

**“6.8. Tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ ”**

1.3. Bổ sung khoản 1 và 2 Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung thay đổi	Cơ sở pháp lý
1	<b>Khoản 1 và 2 Điều 20 -</b> Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.  a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;  b) Thay đổi ngành, nghề và	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và <b>biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.  a) Loại cổ phần và tổng	<b>Luật số</b> <b><u>03/2022/QH15</u></b> <b><u>ngày 11/01/2022</u></b> <b>hiệu lực</b> <b><u>01/03/2022:</u></b>  <i>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư</i>

	<p>lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và <b>biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật D oanh nghiệp.</p>	<p><i>công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự</i></p>
--	---	--	--

## 2) Bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Bổ sung khoản 1 và 2 Điều 12. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

STT	Điều khoản	Quy chế nội bộ về QTCT hiện hành	Nội dung thay đổi	Cơ sở pháp lý
1	<b>Khoản 1 và 2 Điều 12</b> - Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp <b>và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng</p>	<p><b><u>Luật số</u></b> <b><u>03/2022/QH15</u></b> <b><u>ngày</u></b> <b><u>11/01/2022</u></b> <b><u>hiệu lực</u></b> <b><u>01/03/2022:</u></b></p> <p><i>Luật sửa đổi, bổ sung một số</i></p>



	<p>lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp <b>và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><i>điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự</i></p>
--	---	---	---

3) Giao cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh, các thủ tục hành chính có liên quan và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

### 5.3. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021

CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU
<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>46.873.172.993 đ</b>
<b>2. Thuế TNDN phải nộp:</b>	<b>9.130.054.831 đ</b>
<b>3. Tổng lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>37.743.118.162 đ</b>
<b>4. Phân phối lợi nhuận:</b>	
a. Chi cổ tức : 2.000 đ/ CP	18.000.000.000 đ
b. Trích lập Quỹ HĐQT, BKS	750.000.000 đ
<b>5. Lợi nhuận còn lại :</b>	<b>18.993.118.162 đ</b>

#### 5.4. Tờ trình về thù lao HĐQT & BKS năm 2022

Thù lao và quỹ HĐQT và BKS năm 2022 là 2% lợi nhuận sau thuế được phân phối. Trong đó mức thù lao cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 5 triệu đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT : 3 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 3 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát : 1 triệu đồng/ tháng

#### 5.5. Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

Trình ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

#### 5.6. Tờ trình về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Ông Vũ Thế Đức trình bày Tờ trình về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan, nội dung các giao dịch và nội dung ủy quyền cho chủ tịch HĐQT và TGD ký kết và thực hiện các giao dịch.

### 6. Phân thảo luận, ý kiến và biểu quyết của cổ đông về các báo cáo của Tổng Giám Đốc, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Tờ trình.

#### 6.1. Ý kiến của Cổ đông :

Cổ đông mã số 46 có ý kiến :

- Lợi nhuận gộp: có thể cải thiện biên lợi nhuận tốt hơn không?  
Hoạt động kinh doanh của Chi nhánh Hà Nội : doanh thu cao nhưng lợi nhuận thấp.
- Trong những năm tới Cty có kế hoạch đầu tư dự án mới không hay trên cơ sở đã có ?
- Lợi nhuận và hoạt động kinh doanh của Quý 1/2022 như thế nào?

Ông Nguyễn Nam Tiến trả lời :

- Về biên lợi nhuận : KQKD năm 2021 tốt hơn 2020 nhờ tăng tỉ lệ lợi nhuận gộp. Cơ cấu lợi nhuận của Công ty chủ yếu từ cước seafreight - airfreight, hoạt động vận tải, kho bãi không đáng kể. Biên độ lợi nhuận của cước không giống như dịch vụ kho bãi của các đơn vị khác. Biên lợi nhuận của các công ty trong ngành khác nhau. Thời điểm bình thường khi chưa có dịch, tỉ lệ lãi cước, giá mua trừ giá bán phổ biến ở mức 4-5% là phổ biến và chấp nhận được; có những lô hàng chấp nhận ở mức 2%, cạnh tranh về cước rất lớn. Trong 2 năm vừa qua tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng tạo cơ hội đẩy lợi nhuận cước tăng nhiều. Quan trọng là đảm bảo hiệu quả kinh doanh trên số vốn.

Tăng hiệu quả kinh doanh bằng cách yêu cầu sales phải đảm bảo ngưỡng lợi nhuận cụ thể. Nếu sales bán dưới mức đó phải được sự đồng ý của lãnh đạo công ty, trong thực tế phải luôn linh hoạt điều chỉnh theo thị trường.

Hoạt động Chi nhánh năm 2021 rất tốt. CN Đà Nẵng tăng 6 lần, CNHN tăng 2.45 lần về KQKD (lãi). Biên lợi nhuận của CNHN thấp nhưng không có năm nào Chi nhánh bị lỗ.

Công ty cải thiện bằng cách quản lý tập trung, lãnh đạo duyệt định mức làm hàng, ngưỡng lợi nhuận từng lô hàng, không để sales tự bán, lấy dịch vụ bằng mọi giá.

Có những dịch vụ lãi suất rất cao nhưng chúng tôi kiên quyết không làm vì rủi ro cao về thanh toán hoặc về chính sách. Tiêu chí là đảm bảo hiệu quả nhưng phải an toàn.

- Đầu tư mới : không chỉ là 90-100 tỉ, mà cần cả ngàn tỉ đồng. Với quy mô vốn hiện tại, tập trung vào nguồn lực hiện có, thông qua hệ thống công ty liên doanh liên kết để vươn dịch vụ ra, khai thác thêm các nguồn. Kết quả năm 2021 của các CTY LDLK năm 2021 rất tốt.

- Hoạt động kinh doanh Quý 1-2022 : Tháng 1 rất tốt, tháng 2 và 3 giảm so với tháng 1. Kết quả cả Quý 1 tốt, tăng so với cùng kỳ năm trước. Tháng 4 có tăng so với tháng 3. Khách hàng cũng đang có sự thay đổi về sản lượng, công việc, bên cạnh tìm kiếm cơ hội mới, khách hàng mới, tiếp tục duy trì khách hàng cũ ổn định. Tiếp tục khai thác thêm các cơ hội và mở ra các hoạt động kinh doanh mới.

## 6.2. Tổng hợp kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại ĐHĐCĐ

Bà Phan Phương Tuyền, Trưởng ban kiểm tra kết quả biểu quyết đọc Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số Phiếu biểu quyết phát ra: 35 phiếu, tương ứng: 4.764.840 CP, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
- Tổng số Phiếu biểu quyết thu vào: 34 phiếu, tương ứng: 4.764.830 CP, chiếm 99.999% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Trong đó :

- Số Phiếu hợp lệ : 34 phiếu, tương ứng: 4.764.830 CP
- Số Phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng: 0 CP

Kết quả kiểm phiếu như sau:

NỘI DUNG	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Không hợp lệ	Kết quả
Nội dung 1 : Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 2 : Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính niên độ tài chính 2021 của Công ty đã được kiểm toán	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 5 : Thông qua Tờ trình Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua

Nội dung 6 : Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 7 : Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 8 : Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT & BKS năm 2022	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 9: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua
Nội dung 10: Thông qua Tờ trình giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan.	99,999%	0%	0,001%	0	Thông qua

### 7. Các quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua

STT	Nội dung
1	Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022
2	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022
3	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
4	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021
5	Thông qua nội dung Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty
6	Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
7	Thông qua việc Phân phối lợi nhuận năm 2021
8	Thông qua mức thù lao và quỹ HĐQT-BKS năm 2022
9	Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
10	Thông qua các nội dung về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan và việc ủy quyền.

### 8. Thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội – Bế mạc Đại hội

- Bà Hoàng Thị Duy Thảo, thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Logistics Vinalink.
- Số đại biểu tham gia biểu quyết các tờ trình, thông qua Biên bản Đại hội là 34 đại biểu, đại diện cho 4.764.840 cổ phần, chiếm 99.999% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ 99.999% số đại diện cổ phần dự họp.



### **Bế mạc Đại hội**

- Ông Vũ Thế Đức, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.
- Đại hội kết thúc lúc 11 giờ cùng ngày.

### **THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**HOÀNG THỊ DUY THẢO**



**NGUYỄN ANH NAM**

### **CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**VŨ THẾ ĐỨC**



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc*



TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 23 NGÀY 27/04/2022

### I. Thủ tục khai mạc:

1. Tuyên bố lý do – thành phần tham dự.
2. Báo cáo kiểm tra tư cách & tỷ lệ cổ đông tham dự.
3. Giới thiệu Ban kiểm tra thống kê kết quả biểu quyết
4. Thông qua Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội
5. Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký Đại hội.

### II. Nội dung:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch 2022.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình, kết quả tài chính năm 2021
4. Thảo luận và thông qua các báo cáo của BGD, HĐQT và BKS; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
5. Thảo luận và thông qua các tờ trình :
  - a) Tờ trình Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty
  - b) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
  - c) Tờ trình v/v Phân phối lợi nhuận năm 2021
  - d) Tờ trình Thù lao HĐQT và BKS năm 2022
  - e) Tờ trình v/v chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
  - f) Tờ trình về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan
6. Thông qua Biên bản Đại hội.

### III. Bế mạc



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc*  
☯ \* ☯

Số: 450 /2022/CV/VNL-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## QUY CHẾ LÀM VIỆC – THẺ LỆ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK NĂM 2022

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 được QH thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Logistics Vinalink.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Logistics Vinalink năm 2022 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

### QUY CHẾ LÀM VIỆC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
  - o Trên mỗi Thẻ biểu quyết có các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - o Trên mỗi Phiếu biểu quyết có các thông tin: Họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua.
2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo của Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn không bị ảnh hưởng.
4. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.
5. Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Chương trình làm việc của Đại hội; Quy chế làm việc – Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội; Biên bản Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước sẽ được biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ



tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

6. Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ những nội dung đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết) bằng cách đánh dấu chéo (X) hoặc dấu (✓) vào ô Đồng ý, Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
- Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về, Nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

#### **THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ**

Nghị Quyết của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp sau khi số cổ đông đại diện trên 50% hoặc trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành theo Điều 20 Điều lệ Công ty (Điều kiện để Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua).

Nội dung cuộc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào nội dung Biên bản ĐHĐCĐ. Biên bản Đại hội là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022 và thông qua trước khi bế mạc.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Quy chế này được thông qua với số cổ phần biểu quyết đồng ý là 4.501.940, bằng 50.02% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực từ ngay thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**VŨ THẾ ĐỨC**







CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK)

Số: 451 / 2022/BC/VNL-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
☯ \* ☯

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 & KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

### A) Báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 1.1. Kết quả kinh doanh năm 2021

- Tổng Doanh thu: 1.464 tỷ VND
- Lãi trước thuế: 46,873 tỷ VND
- Lãi sau thuế : 37,743 tỷ VND

#### 1.2. Một số tình hình cơ bản:

Tình hình và kết quả kinh doanh năm 2021 có một số điểm nổi bật như sau:

##### *Về kết quả:*

Doanh thu tăng 22,7%, lợi nhuận trước thuế tăng 81,7%, lãi sau thuế tăng 87,1% so với năm 2020.

Trong đó lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tương đương năm 2020, phần tăng của năm 2021 chủ yếu từ hoạt động dịch vụ, chủ yếu từ mảng dịch vụ đường biển và hàng không. Mức độ tăng lợi nhuận cao hơn mức độ tăng của doanh thu do tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu năm 2021 đã tăng 24% so với 2020, đây là kết quả của việc nâng cao hiệu quả kinh doanh, kiểm soát chi phí.

##### *Về tình hình kinh doanh :*

1. Năm 2021 là năm mọi hoạt động phải đối mặt với những thách thức, khó khăn chưa từng có tiền lệ. Dịch Covid-19 bùng phát ở TP.HCM và thực hiện lệnh giãn cách xã hội nghiêm ngặt đã làm thay đổi toàn bộ cách thức tổ chức thực hiện dịch vụ, sản lượng dịch vụ giảm mạnh trong quý 3, việc chỉ đạo, quản lý và tác nghiệp tại hiện trường không trực tiếp và liên tục, nhiều nhân viên thuộc diện F0, F1, chi phí phòng chống dịch làm cho chi phí kinh doanh tăng ... Từ cuối quý 3 và sang quý 4 cùng với việc nới lỏng giãn cách có nhiều cơ hội dịch vụ phát sinh từ tình hình chuỗi cung ứng chung toàn cầu bị đứt gãy.

Trong tình hình thực tế đặc biệt như vậy công ty đã kịp thời đưa ra các biện pháp điều chỉnh việc quản lý và thực hành nghiệp vụ thích ứng linh hoạt với yêu cầu chống dịch. Chuyển hầu hết hoạt động quản lý, kiểm soát và thực hành nghiệp vụ chứng từ, giá, khách hàng sang trực tuyến; công việc của hiện trường, lái xe được thực hiện trực tiếp linh hoạt đảm bảo nguyên tắc an toàn, giảm thiểu rủi ro. Khi có cơ hội xuất hiện công ty đã kịp thời chỉ đạo tranh thủ khai thác các cơ hội kinh doanh, đẩy tăng doanh thu và lợi nhuận, góp phần bù đắp sự sụt giảm của quý 3 và đạt được mức tăng trưởng tốt của KQKD cả năm với việc đạt được tổng doanh thu, lợi nhuận cao nhất từ trước tới nay .



2. Thực hiện phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 do ĐHĐCĐ thường niên thông qua, trong năm công ty đã tập trung củng cố và phát triển các dịch vụ chủ yếu truyền thống là airfreight và seafreight, duy trì ổn định các sản phẩm hàng consol đường biển trong tình hình cạnh tranh gay gắt, kết hợp box xuất với box nhập trong quan hệ với đại lý phù hợp với tình hình mới, trong đó :
  - + Giữ ổn định các dịch vụ với các khách hàng chủ lực, chuyển phương thức tiếp cận dịch vụ và làm việc, kết hợp giao dịch tại văn phòng với làm việc từ xa đảm bảo thông suốt thông tin và quy trình nghiệp vụ theo yêu cầu.
  - +Tập trung ,tổ chức các team làm việc phù hợp cho các khách hàng VIP theo phương thức 24/7 vừa đáp ứng yêu cầu của khách hàng vừa đảm bảo an toàn trong dịch bệnh cho nhân viên trong quá trình thực hiện dịch vụ. Dịch vụ logistics cung cấp các khách hàng trong khu công nghiệp với sản lượng lớn đã góp phần quan trọng vào kết quả tăng khá của năm.
  
3. Công tác tổ chức và quản lý kinh doanh trong năm được tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ cho phù hợp với thực tế; tăng cường chất lượng dịch vụ, quản lý công nợ chặt chẽ, tăng cường hoạt động động giữ khách hàng và sản phẩm dịch vụ. Tiếp tục hoàn thiện khoản thu nhập theo kết quả kinh doanh góp phần thúc đẩy hiệu quả công việc, ổn định đội ngũ nhân sự.
  - Đã hoàn thành triển khai phần mềm nghiệp vụ mới VMS trong toàn Công ty góp phần tích cực cho công tác nghiệp vụ và quản lý. Việc triển khai và khai thác tốt phần mềm nghiệp vụ mới VMS là một yếu tố quan trọng trong việc triển khai các biện pháp thích ứng làm việc trong tình hình mới và thực hiện việc quản lý điều hành tập trung, thống nhất từ công ty xuống các chi nhánh, phòng ban .
  - Điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự chủ chốt của Chi nhánh HN-HP ; giải thể Chi nhánh Quy Nhơn và chấm dứt hoạt động của Công ty con tại Campuchia do tình hình kinh doanh không thuận lợi.
  - Kết quả hoạt động của các chi nhánh năm 2021 đã có sự chuyển biến tích cực, trong đó KQKD của chi nhánh Đà Nẵng bằng 650%, CN HN-HP bằng 242% năm 2020.
  - Năm 2021 công ty được đánh giá xếp hạng trong top 7 công ty logistics lớn nhất Việt Nam bởi VNR.

**Một số hạn chế:**

- + Do ảnh hưởng của đại dịch nên tình hình tài chính của một số khách hàng lớn bị ảnh hưởng đáng kể làm cho tình hình công nợ phát sinh lớn và thời gian kéo dài hơn cùng với việc doanh thu dịch vụ tăng 40% lên mức 100 tỷ/tháng làm cho việc đáp ứng yêu cầu vốn thanh toán trong thực hiện dịch vụ thường xuyên khó khăn, một số dịch vụ thuê ngoài do vậy cũng bị ảnh hưởng khi không có được giá tốt mong đợi.
- + Về nhân sự, tổ chức và quản lý: việc tuyển dụng bổ sung mới có nhiều khó khăn, nhất là nguồn cho chức danh sales và cán bộ quản lý chủ chốt, chất lượng còn hạn chế.
- + Cơ sở vật chất thiếu kho tàng ở vị trí phù hợp và phương tiện vận chuyển cơ giới làm cơ sở để chào bán dịch vụ cho những khách hàng lớn, nhất là dịch vụ logistics – dịch vụ chuỗi cung ứng.

**B- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2022**

***Về kinh doanh và đầu tư***

Tình hình kinh tế nói chung và hoạt động xuất nhập khẩu năm 2022 đang dần hồi phục trở lại sau đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4 ở TP.HCM và lân cận tuy nhiên các yếu tố bất thường khó lường vẫn tiềm ẩn nhiều thách thức. Các chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy vẫn chưa trở lại bình thường như trước năm 2021, ảnh hưởng của xung đột quân sự Nga-Ucraina đặt ra nhiều biến động khó lường trong hoạt động thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu,

nhất là sự không ổn định của giá nhiên liệu ... Các rủi ro trong kinh doanh bao gồm rủi ro từ công nợ, rủi ro về nhân sự, rủi ro trong lưu thông với vận chuyển đường bộ nguy cơ tăng cao tác động nghiêm trọng đến dòng tiền hoạt động, việc tổ chức điều hành kinh doanh ... là những yếu tố cần được chú ý trong hoạt động kinh doanh năm 2022 .

Trong bối cảnh chung như vậy mục tiêu nhiệm vụ kinh doanh chủ yếu năm 2022 là:

- Thực hiện tốt chủ trương chống dịch Covid-19 linh hoạt thích ứng với tình hình mới, đồng thời tập trung thực hiện mọi biện pháp phù hợp để duy trì kinh doanh; tiếp tục cung cấp dịch vụ phù hợp cho khách hàng, khai thác tốt các cơ hội đến trong quá trình nền kinh tế dần trở lại bình thường mới, cố gắng giữ ổn định các dịch vụ, chăm lo phát triển khách hàng mới, tăng tỷ trọng khách hàng lớn, khách hàng là các nhà đầu tư nước ngoài, liên kết chặt chẽ với các đối tác nước ngoài để khai thác mở rộng mạng lưới dịch vụ .
- Phân đấu tiếp tục ổn định các mặt hoạt động, thực hiện các biện pháp linh hoạt tranh thủ, phát huy kết quả tốt từ các dịch vụ cung cấp cho một số khách hàng lớn trong năm 2021 củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ, tổ chức khai thác các nguồn lực hợp lý để nâng cao kết quả kinh doanh, phân đấu giữ ổn định các chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được. Tập trung xử lý các khoản nợ phù hợp với tình hình thị trường, đánh giá lại nguồn khách hàng lấy tiêu chí hiệu quả và an toàn làm cơ bản. Tiếp tục tập trung củng cố hoàn thiện và thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy, thực hiện quản lý kinh doanh thống nhất, tập trung và hiệu quả trong toàn công ty

**Chỉ tiêu chủ yếu :**

- Tổng Doanh thu : 1.500 tỷ VND.
- Lãi trước thuế : 47 tỷ VND .
- Cổ tức : 1.500 đồng/cổ phần

**Một số biện pháp chung:**

- + Tổ chức thực hiện tốt có hiệu quả việc kinh doanh thích ứng an toàn và linh hoạt trong điều kiện sống chung với dịch bệnh, hoàn thiện phương thức làm việc, kết hợp làm việc trực tiếp tại văn phòng với làm việc từ xa vừa bảo vệ được CBNV vừa tập trung ổn định sản phẩm dịch vụ, giữ vững hệ thống đại lý và tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy quản lý và kinh doanh ...
- + Tiếp tục triển khai các biện pháp để ổn định và nâng cao hiệu quả dịch vụ: tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, quy trình quản lý và nghiệp vụ; tập trung củng cố chấn chỉnh bộ máy tổ chức quản lý, bổ sung nhân sự quản lý lãnh đạo; giải quyết tình hình công nợ tồn đọng; tiếp tục hoàn thiện nâng cao hiệu quả quản lý tổ chức kinh doanh của các dịch vụ tại TP.HCM, triển khai mở rộng các dịch vụ của Vinalink ở nước ngoài; rà soát lại trình độ, năng suất làm việc của đội ngũ nhân viên; đẩy mạnh hoạt động bán dịch vụ.
- + Về mặt kinh doanh: tiếp tục củng cố giữ vững thị phần của các dịch vụ Đường Biển và Hàng không quốc tế; chú trọng các dịch vụ logistics của các dự án nhà máy lớn, dịch vụ vận chuyển và cung ứng nội địa; triệt để cắt giảm các chi phí hành chính quản lý, thực hiện cơ chế chi trả lương, thưởng ... gắn với kết quả kinh doanh trong phạm vi toàn công ty với các hình thức phù hợp cho từng chức danh; triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ cùng với các hình thức khuyến mãi dịch vụ ... để giữ và tăng lượng dịch vụ. Tiếp tục tăng cường thực hiện đào tạo cho cán bộ quản lý và nhân viên.
- + Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả quản lý và kinh doanh, tăng cường và hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nhân sự quản lý của các chi nhánh, nhất là chi nhánh Hà Nội.
- + Khai thác tốt và hoàn thiện phần mềm nghiệp vụ và quản lý mới – phần mềm VMS để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dịch vụ.
- + Tăng cường hơn cho công tác marketing ở phạm vi công ty tạo môi trường cho việc bán dịch vụ ở các đơn vị, với các hình thức thích hợp như quảng cáo, quan hệ khách



- hàng và đối tác; tiếp tục củng cố các mối quan hệ đối tác với các đại lý ở các khu vực và tìm kiếm các đối tác mới.
- + Khai thác nguồn lực từ các cổ đông trong hợp tác dịch vụ, phát triển khách hàng, tăng cường nhân sự có kinh nghiệm, ... tạo ra nguồn phát triển dịch vụ mới.
  - + Đầu tư mua sắm thay thế 5 xe vận tải, 15 rơ-moóc, 1 xe 4-7 chỗ thay thế cho số thanh lý và bổ sung phương tiện vận tải, giá trị đầu tư dự kiến 15 tỷ đồng.
  - + Chuyển địa điểm kinh doanh 44 Trường Sơn, phường 2, Q.Tân Bình và trụ sở Chi nhánh Hải Phòng.
  - + Đề nghị : Giao cho HĐQT quyết định việc thoái vốn tại các công ty đã đầu tư trên cơ sở đảm bảo tính hiệu quả trong việc sử dụng vốn theo nguyên tắc chào bán công khai và cạnh tranh phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn .
  - + Hợp tác chặt chẽ cùng các đối tác củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty liên doanh.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



A handwritten signature in black ink, appearing to read "Nguyễn Nam Tiến".

**Nguyễn Nam Tiến**

Số: *452* / 2022/BC/VNL-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 & KẾ HOẠCH NĂM 2022

### I- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

#### 1) Các cuộc họp của HĐQT và các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2021 :

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ đảm bảo quy định của Điều lệ, Ngoài ra HĐQT có những buổi họp bất thường và thường xuyên trao đổi thông tin cho nhau để cùng có ý kiến, trao đổi và quyết định các nội dung quan trọng đối với hoạt động của Công ty. Các cuộc họp đều có Nghị quyết cho các nội dung đã thống nhất.

Chi tiết các cuộc họp và Nghị quyết HĐQT : vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2021, đăng trên website Công ty ngày 25/01/2022.

#### 2) Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động năm 2021

HĐQT Công ty đã thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty đã thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Trong năm 2021, ngoài các phiên họp chính thức, HĐQT đã tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nhiều quyết định và nội dung quản trị. HĐQT đã triển khai các nhiệm vụ được giao và đạt được những kết quả cụ thể trong hoạt động.

#### 3) Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động kinh doanh năm 2021 trong điều kiện tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới có nhiều khó khăn, thách thức, biến động phức tạp do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 , phát sinh nhiều yếu tố mới ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện kinh doanh và phương thức làm việc, đến hiệu quả kinh doanh nhưng Công ty đã cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ, đảm bảo tình hình vừa kinh doanh đạt kết quả cao vừa đảm bảo phòng chống dịch bệnh .

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hằng ngày của công ty: Tổng Giám đốc tổ chức và điều hành hoạt động hằng ngày của công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy phép đăng ký kinh doanh, tuân thủ đúng luật pháp nhà nước và các quy định liên quan đến công ty cổ phần.

- Đã thực hiện tốt công tác quản trị và chế độ báo cáo thông tin theo quy định đối với công ty niêm yết, tiếp tục là một trong số các công ty đáp ứng tốt các quy định về công bố thông tin trong năm 2021.

#### **4) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và báo cáo đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị**

##### **4.1. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Ông Nguyễn Quốc Huy và Ông Lê Văn Hùng là 2 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Trong năm đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, tiếp tục góp phần giúp Hội đồng quản trị giám sát, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển. Với kiến thức và kinh nghiệm của mình, ông Huy và ông Hùng đã đưa ra những ý kiến xác thực, có chuyên môn và thể hiện tinh thần độc lập. Trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hai ông đã phân biện các đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh; theo dõi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc theo Điều lệ của Công ty.

##### **4.2. Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã được triệu tập, thực hiện theo đúng các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh Công ty đã được Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp phù hợp với các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc. Các quyết định, hoạt động, điều hành của Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị đã có sự phối hợp tốt để đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để cố gắng hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

#### **5) Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021**

Thù lao thành viên HĐQT và BKS năm trong hạn mức đã được ĐHCĐ năm 2021 phê duyệt.

Thù lao và thu nhập của HĐQT và BGD Công ty (bao gồm cổ tức) năm 2021

*(Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)*

Tên	Chức vụ	Năm 2021
Ông Vũ Thế Đức	Chủ tịch HĐQT	622.320.000
Ông Nguyễn Nam Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Cty	1.650.655.994
Ông Vũ Quốc Bảo	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Cty	1.305.259.134
Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên HĐQT	51.516.000
Ông Lê Văn Hùng	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm này 27/04/2021)	27.000.000
Ông Đinh Quang Ngọc	Phó Tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 01/08/2021)	414.352.000

Thù lao Ban Kiểm soát

Năm 2021 : 60.000.000 đồng

### 5) Báo cáo về các giao dịch

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ :

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Cty TNHH RCL Việt Nam	Cty liên doanh	782/GP-HCM 14/01/2005 UBND TPHCM	436-438 Nguyễn Thị Minh Khai, P.6, Quận 3, TPHCM	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Sử dụng dịch vụ: 914.086.927
2	Cty TNHH DV đại lý vận chuyển (FC Vietnam)	Cty liên doanh	550/ GP-HCM 15/10/2003 UBND TPHCM	46-48 Hậu Gian g, P.4, Q. Tân Bình, TPHCM	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Sử dụng dịch vụ: 74.656.049
3	Cty TNHH Vận tải Việt – Nhật (Konoike Vina)	Cty liên doanh	4110220003 05 18/08/2008 UBND TPHCM	18A Lưu Trọng Lư, P. Tân Thuận Đông, Q. 7, TPHCM	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ: 319.210.591 Sử dụng dịch vụ 3.000.000
4	Cty TNHH Điều hành vận chuyển Hàng hóa Liên kết (LCM)	Cty liên doanh	0305281429 24/10/2007 UBND TPHCM	30 Phan Thúc Duyệt, P. 4, Q. Tân Bình, TPHCM	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ: 9.413.090
5	Cty CP Giao nhận Vận tải miền Trung (Vinatrans Danang)	Cty liên kết	3203000048 12/08/2002 Sở KH & ĐT TP Đà Nẵng	140 Trưng Nữ Vương, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ: 418.837.240 Sử dụng dịch vụ : 43.656.481
6	Cty CP Vận chuyển Vinalink	Cty liên kết	0313412467 17/04/2020 Sở KH-ĐT TPHCM	226/2 Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình, TPHCM	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ: 67.652.725 Sử dụng dịch vụ: 229.025.589
7	Công ty CP VINAFREIGHT	Liên quan người nội bộ	0302511219 14/01/2002 Sở KHĐT TPHCM	Block C, lầu 1, tòa nhà Waseco, số 10 Phố Quang, P. 2, Q.	Năm 2021	66/2021/NQ/VNL-HĐQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ : 286.057.529 Sử dụng dịch vụ: 116.663.366



				Tân Bình, Tp. HCM			
8	Công ty CP TRANSIMEX	Liên quan người nội bộ	0301874259 03/12/1999 SỞ KHĐT TPHCM	Lầu 9-10, 172 Hai Bà Trưng, P.Đakao, Q.I, TP.HCM	Năm 2021	66/2021/NQ /VNL- HDQT 12/01/2021	Cung cấp dịch vụ : 6.851.927 Sử dụng dịch vụ: 285.422.692
9	Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics)	Liên quan người nội bộ	0103002086 07/04/2003 Sở KH & ĐT Hà Nội	2 Bích Cầu, Đống Đa, Hà Nội	Năm 2021		Cung cấp dịch vụ: 5.220.869 Sử dụng dịch vụ: 1.610.250
10	Công ty TNHH Vận Tải Ô Tô Vina Vinatrans	Liên quan người nội bộ	0303590943 02/12/2004 Sở KH-ĐT TPHCM	406 Nguyễn Tất Thành, P. 18, Quận 4	Năm 2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 27/04/2021 số 550/2021/N Q/VNL- HDQT	Sử dụng dịch vụ: 70,600,000

## II - KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021:

- Về Kết quả kinh doanh: Công ty đã thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh được giao, đạt mức Tổng Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế cao nhất từ trước tới nay. Việc tổ chức quản trị, điều hành được thực hiện tốt, tổ chức bộ máy và nhân sự quản lý chủ chốt đã có những điều chỉnh hợp lý, kịp thời, có hiệu quả cao. Hệ thống phần mềm nghiệp vụ phát huy hiệu quả tốt nhất là trong thời gian thực hiện giãn cách phòng chống dịch Covid -19.

- Về đầu tư: đã tăng vốn đầu tư vào công ty Vinatrans Đà Nẵng lên gấp đôi (4.392.000.000 đ) theo phương án tăng vốn điều lệ của Công ty này để thực hiện nếm yết cổ phiếu theo quy định. Đã chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư Công ty con tại Campuchia và giải thể chi nhánh tại Quy Nhơn cho phù hợp tình hình thị trường từng khu vực. Kế hoạch đầu tư 12 tỷ mua xe đầu kéo container, rơ- moóc, tăng số lượng đầu kéo hiện có và thay thế một số đầu kéo hết niên hạn sử dụng chưa thực hiện được do ảnh hưởng của dịch bệnh trong năm 2021 .

- Hội đồng Quản trị đã ban hành hoặc thông qua các Quy chế quản trị và quản lý nội bộ như Quy chế Kiểm toán nội bộ, Quy chế về khuyến khích phát triển kinh doanh, thành lập Ban Kiểm toán nội bộ theo quy định hiện hành .

- Công ty đã triển khai thủ tục xin phép phát hành cổ phần theo chương trình ESOP cho người lao động. Tuy nhiên do phải cập nhật bổ sung hồ sơ nhiều lần theo yêu cầu của UBCKNN nên việc phát hành cổ phần ESOP theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2021 chưa hoàn tất trong năm 2021.

Ngày 11/3/2022 UBCKNN đã có văn bản thông báo tiếp nhận hồ sơ phát hành, công ty đã triển khai phát hành 450.000 cổ phiếu theo chương trình ESOP cho người lao động trong tháng 4 /2022 theo Quy chế đã được thông qua .

- Công ty đã thực hiện thủ tục xin cấp hạn mức tín dụng của Ngân hàng Vietcombank để phục vụ nhu cầu thanh toán ngắn hạn và các bảo lãnh thanh toán theo các hợp đồng dịch vụ và hồ sơ đấu thầu (thế chấp tòa nhà văn phòng 226/2 Lê Văn Sỹ ). Tuy nhiên cho đến nay chưa sử dụng để vay thanh toán, mới chỉ sử dụng làm cơ sở để Ngân hàng phát hành các thư

bảo lãnh cho các Hợp đồng dịch vụ với các Hãng hàng không, các vendor và một số hợp đồng đấu thầu dịch vụ .

- Đã thực hiện việc xác định và đăng ký với UBCKNN tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty là 49%. Tuy nhiên cần bổ sung điều chỉnh danh mục ngành nghề kinh doanh và xác định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài trong Điều lệ công ty cho phù hợp với các quy định hiện hành.

- Đã thực hiện việc chi cổ tức năm 2021 mức 15% theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, xét KQKD năm 2021 đạt tốt đề nghị ĐHĐCĐ xem xét chi thêm 5% nâng tổng mức cổ tức năm 2021 là 20% .

### **III- KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

- Định hướng kinh doanh : khai thác tốt các nguồn lực về vốn, nhân sự, đại lý, tập trung đầu tư và nâng cao chất lượng các dịch vụ cơ bản, sàng lọc loại bỏ các dịch vụ hiệu quả thấp phù hợp với trạng thái bình thường mới, vừa phòng chống dịch bệnh, vừa kinh doanh ổn định và hiệu quả, an toàn. Tập trung khai thác tốt các cơ hội kinh doanh một cách linh hoạt và hiệu quả .

- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và quy trình quản lý-nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu thống nhất, tập trung và an toàn-hiệu quả trong toàn công ty. Bổ sung và hoàn thiện nhân sự lãnh đạo, quản lý chủ chốt ở công ty và các chi nhánh. Triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo quy định hiện hành.

- Rà soát và đánh giá hoạt động của các công ty liên doanh liên kết ,phối hợp với các đối tác nâng cao hiệu quả quản trị và đầu tư, tiếp tục xem xét thoái vốn ở nhưng dự án không còn phù hợp để tập trung vốn cho yêu cầu kinh doanh chính của công ty. Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động xem xét quyết định theo các phương thức phù hợp đảm bảo có lợi nhất cho công ty .

- Thực hiện tốt Quy chế Quản trị công ty và Quy chế Hoạt động của HĐQT trong việc chỉ đạo điều hành và tổ chức hoạt động của HĐQT .

### **IV – CÁC NỘI DUNG KHÁC VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY :**

Được thông tin chi tiết trong Báo cáo quản trị năm 2021

(đã CBTT và đăng trên website Công ty ngày 25/01/2022)

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**





CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK)

Số : 473 / 2022/BC/VNL-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
☯ \* ☯

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK NĂM 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần logistics VINALINK;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ lần 22 năm 2021
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần logistics VINALINK được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát (BKS)

BKS trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 như sau :

### I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2021

- Trưởng Ban KS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.
- Đóng góp ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của BKS với Ban Giám đốc về những vấn đề cần điều chỉnh trong hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát HĐQT và Ban điều hành trong việc tuân thủ thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, việc chấp hành các qui định của pháp luật và điều lệ Công ty
- Kiểm soát công tác tài chính, kế toán và thẩm định Báo cáo tài chính.

### II/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

#### 1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ và phiên họp khác bằng thư điện tử để thông qua các Nghị quyết HĐQT.
- HĐQT và Ban Giám đốc đã triển khai kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo đúng chức năng, nhiệm vụ qui định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành .
- Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc đã có nỗ lực rất lớn trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty.
- HĐQT, Tổng Giám Đốc, người quản lý khác đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.



## 2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021

### 2.1 Về hoạt động kinh doanh:

- Trong bối cảnh năm 2021 là 1 năm có quá nhiều khó khăn chưa từng có của dịch bệnh hoành hành mà Công ty đã đạt được kết quả rất khả quan đã minh chứng cho hiệu quả trong việc kinh doanh của Công ty. Ban điều hành đã có những biện pháp kiên toàn bộ máy, sắp xếp tổ chức lại mạng lưới kinh doanh, giảm bớt các nơi kinh doanh không còn hiệu quả, thay đổi phương thức hoạt động mới: giải thể chi nhánh Quy Nhơn, chấm dứt hoạt động của Công ty Vinalink tại Cam pu chia, chuyển sang hình thức khác hiệu quả cao hơn.
- Ban Giám đốc và Phòng Kế toán đã có những cải tiến trong việc sắp xếp, phân công lại các quy trình nhập liệu, điều chỉnh cách luân chuyển chứng từ, xử lý số liệu giữa các phòng ban, bộ phận cho hợp lý hơn, để giải quyết công việc nhanh chóng, hiệu quả.
- Đặc biệt, Công ty đã hoàn thành việc triển khai đưa vào sử dụng phần mềm VMS trong toàn hệ thống công ty. Điều này đã phát huy hiệu quả kịp thời trong tình hình phải làm việc từ xa trong thời gian giãn cách xã hội, bảo đảm việc điều hành, quản lý công việc được xuyên suốt trong toàn hệ thống Công ty.
- Ban hành Quy chế kiểm soát nội bộ trong công ty, làm cơ sở để quản lý mọi hoạt động trong công ty. Hệ thống kiểm soát này được thiết lập và vận hành để nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các rủi ro có thể xảy ra trong công ty.

### 2.2 Về kết quả kinh doanh:

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH	TH/KH	Dvt : tỷ đ	
				THỰC HIỆN 2020	2021/2020
DOANH THU	1,464	1,200	122%	1,193	123%
LÃI TRƯỚC THUẾ	46.87	27.5	170%	25.79	182%
LÃI SAU THUẾ	37.74			20.17	187%

- Qua số liệu ta thấy tình hình kinh doanh năm 2021 rất khả quan, đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra và tăng trưởng vượt bậc so với năm 2020, đạt được mức doanh thu và đặc biệt là lợi nhuận cao nhất từ trước đến nay.
- Trong bối cảnh quý 3 năm 2021 toàn thành phố và các vùng lân cận thực hiện giãn cách xã hội, mọi hoạt động kinh doanh đều sụt giảm và rất khó khăn. Tuy nhiên, khi vừa hết giãn cách Công ty đã nỗ lực rất nhiều, cố gắng tranh thủ các cơ hội để đẩy mạnh kinh doanh nên đã đạt được kết quả cả năm rất tốt.
- Một điểm lưu ý đáng kể là chỉ tiêu lợi nhuận tăng cao so với chỉ tiêu tăng doanh thu, cho thấy Công ty đã làm tốt trong việc quản lý hoạt động kinh doanh, kiểm soát chi phí.

### 2.3. Về lập và thẩm định báo cáo tài chính, công bố thông tin năm 2021

- Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 được Công Ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác.
- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt nam.
- Công ty đã thực hiện công bố thông tin kịp thời và đầy đủ đến các cổ đông theo qui định của Công ty đại chúng.

#### **2.4 Thù lao HĐQT và BKS :**

Thù lao HĐQT và BKS được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021.

#### **2.5 Lựa chọn Công ty Kiểm toán :**

Theo sự uỷ quyền của ĐHĐCĐ năm 2021, HĐQT đã phê duyệt chọn Công Ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán công tác soát xét, kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty.

### **III/ Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Qua quá trình làm việc, BKS có 1 số ý kiến sau :

#### **1/ Về hoạt động kinh doanh:**

- Qua việc sắp xếp tổ chức lại các bộ phận, chi nhánh trong năm qua của Ban Điều hành đã cho thấy có hiệu quả cao. Trong năm 2022, Công ty cần tiếp tục chuẩn bị nhân sự cho khâu quản lý, đặc biệt là ở các chi nhánh để kiện toàn bộ máy .
- Qua hiệu quả mang lại của việc triển khai hệ thống VMS trong toàn Vinalink , Công ty cần tiếp tục đồng bộ phần mềm kế toán tại chi nhánh với phần mềm kế toán tại công ty để có thể quản lý xuyên suốt và thực hiện các báo cáo với đầy đủ số liệu nhanh chóng, kịp thời và chính xác.

#### **2/ Về công nợ khách hàng :**

- Cần phải tập trung việc đôn đốc thu đòi công nợ nhanh.
- Với các khoản nợ có tuổi nợ từ 3 năm trở lên mà Công ty đã trích dự phòng đầy đủ, đề nghị Công ty xem xét từng khoản cụ thể và tiến hành xử lý theo quy định.

#### **3/ Về vấn đề khác :**

Tiếp tục triển khai và hoàn tất chương trình phát hành cổ phần ESOP cho người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 .

### **IV.KẾ HOẠCH BKS NĂM 2022**

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của BKS qui định tại điều lệ của Công ty, kế hoạch công tác của BKS năm 2022 như sau :

- Giám sát việc tuân thủ theo pháp luật và điều lệ của Công ty
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT
- Kiểm soát công tác tài chính, kế toán và thẩm định Báo cáo tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**  
Trưởng ban



**PHAN PHƯƠNG TUYỀN**





RSM Vietnam

Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3  
140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T +8428 3827 5026  
F +8428 3827 5027

[www.rsm.global/vietnam](http://www.rsm.global/vietnam)

Số: 227/2022/KT-RSMHCM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông  
Các thành viên Hội đồng Quản trị  
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK

### Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15 tháng 03 năm 2022 từ trang 05 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

THE POWER OF BEING UNDERSTOOD  
AUDIT | TAX | CONSULTING

RSM Vietnam is a member of the RSM network and trades as RSM. RSM is the trading name used by the members of the RSM network. Each member of the RSM network is an independent, accounting and consulting firm which practices in its own right. The RSM network is not a sole legal entity in any jurisdiction.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Vinalink tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
0172-2018-026-1

Nguyễn Thị Bích Thảo

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
4341-2019-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2022

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK**

Địa chỉ: 226/2 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>317.473.377.885</b>	<b>289.526.137.788</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	55.560.434.999	63.166.424.316
1. Tiền	111		37.808.234.999	36.658.948.443
2. Các khoản tương đương tiền	112		17.752.200.000	26.507.475.873
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		928.500.000	1.088.500.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		928.500.000	1.088.500.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		260.147.623.622	224.634.123.950
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	253.479.568.445	218.219.360.465
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	6.655.732.681	2.485.109.386
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	6.440.356.996	9.990.123.166
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(6.428.034.500)	(6.060.469.067)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		836.819.264	637.089.522
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		100.208.516	96.288.000
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.11	212.378.556	16.569.330
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.11	524.232.192	524.232.192
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>88.440.155.818</b>	<b>87.234.501.538</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.607.826.880	2.689.171.880
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.4	2.607.826.880	2.689.171.880
II. Tài sản cố định	220		45.656.579.004	47.997.136.704
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.6	19.346.579.004	21.642.136.704
Nguyên giá	222		52.798.281.583	52.599.781.583
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(33.451.702.579)	(30.957.644.879)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.7	26.310.000.000	26.355.000.000
Nguyên giá	228		26.400.000.000	26.400.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(90.000.000)	(45.000.000)
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.8	39.206.331.678	35.995.242.994
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	526.750.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		41.606.493.302	37.214.493.302
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		726.150.000	726.150.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.126.311.624)	(2.872.150.308)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	400.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		969.418.256	552.949.960
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		969.418.256	552.949.960
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>405.913.533.703</b>	<b>376.760.639.326</b>

(Xem tiếp trang sau)

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận không tách rời của báo cáo tài chính



**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK**

Địa chỉ: 226/2 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>186.964.781.147</b>	<b>181.655.004.932</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>144.602.481.147</b>	<b>139.350.004.932</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.9	100.755.963.207	107.701.833.961
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.10	5.092.058.823	42.216.481
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.11	4.436.534.183	2.784.900.429
4. Phải trả người lao động	314	4.12	23.787.038.676	12.973.600.073
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.13	2.999.260.359	4.919.448.829
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.14	6.211.664.036	9.317.953.180
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.15	1.319.961.863	1.610.051.979
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>42.362.300.000</b>	<b>42.305.000.000</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	4.16	9.500.000.000	9.500.000.000
2. Phải trả dài hạn khác	337	4.14	32.862.300.000	32.805.000.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>218.948.752.556</b>	<b>195.105.634.394</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>4.17.1</b>	<b>218.948.752.556</b>	<b>195.105.634.394</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		90.000.000.000	90.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		90.000.000.000	90.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4.950.000.000	4.950.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		10.000.000.000	10.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		113.998.752.556	90.155.634.394
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		82.555.634.394	76.284.227.628
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		31.443.118.162	13.871.406.766
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>405.913.533.703</b>	<b>376.760.639.326</b>



Nguyễn Nam Tiên  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2022

Nguyễn Anh Nam  
Kế toán trưởng

Lê Thị Thanh Thanh  
Người lập

**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VINALINK**

Địa chỉ: 226/2 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		1.464.037.245.332	1.193.094.943.186
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	5.1	1.464.037.245.332	1.193.094.943.186
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	1.407.139.411.319	1.155.662.529.457
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		56.897.834.013	37.432.413.729
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	11.671.781.260	10.335.413.690
6. Chi phí tài chính	22		2.642.688.865	3.781.124.694
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.4	19.063.053.615	18.406.196.263
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		46.863.872.793	25.580.506.462
9. Thu nhập khác	31		9.300.200	211.654.470
10. Lợi nhuận khác	40		9.300.200	211.654.470
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		46.873.172.993	25.792.160.932
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.6	9.130.054.831	5.620.754.166
13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		37.743.118.162	20.171.406.766
14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.17.3	4.110	2.197
15. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.17.4	3.914	2.197



Nguyễn Nam Tiến  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2022

Nguyễn Anh Nam  
Kế toán trưởng

Lê Thị Thanh Thanh  
Người lập



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
\*\*\*

Số : 454 /2022/TTr/VNL-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Vv Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Qua rà soát ngành nghề kinh doanh, để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty và theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước khi xét duyệt hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối tối đa tại Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh một số mã ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

#### I- ĐIỀU CHỈNH MÃ NGÀNH NGHỀ TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

##### 1) Đăng ký mã ngành chính : 5229

5229 (chính) : Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải  
Chi tiết: Hoạt động logistics

Trước đây Công ty đã đăng ký mã ngành 5229; mã ngành chính là 5210 (Kho bãi và lưu giữ hàng hóa). Nay theo thực tế hoạt động kinh doanh, Công ty đề nghị đăng ký mã ngành 5229 là mã ngành chính.

##### 2) Bổ sung mã ngành nghề :

5320 : Chuyển phát

##### 3) Điều chỉnh chi tiết các mã ngành nghề sau :

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
2	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
3	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
4	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng



		tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
--	--	--

**4) Bỏ các mã ngành nghề kinh doanh sau :**

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh đề nghị bỏ khỏi danh sách mã ngành đã đăng ký
1	1322	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Gia công quần áo và hàng gia dụng bằng nylon - nhựa PVC. Gia công hàng dệt may (không tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở).
2	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công nút áo bằng vỏ sò, đồ gỗ (trừ chế biến gỗ tại trụ sở)
3	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
4	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
6	4312	Chuẩn bị mặt bằng
7	7710	Cho thuê xe có động cơ
8	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
9	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý. (trừ đấu giá tài sản)

**5) Đăng ký mã ngành nghề thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như sau:**

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	5229 (chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
3	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng

		tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
4	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải nội địa và quá cảnh (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
6	5320	Chuyên phát
7	5224	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**VŨ THẾ ĐỨC**



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
☪☪☪

Số: 455 /2022/TT/VNL-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Vv. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hiệu lực 01/03/2022;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán ngày 31/12/2020 và Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn về việc CBTT trên TTCK ngày 16/11/2020;
- Điều lệ Công ty
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Tờ trình Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

#### 1) Sửa đổi Điều lệ Công ty

##### 1.1. Sửa Điều 4.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau :

Căn cứ Tờ trình Điều chỉnh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2022, trình ĐHĐCĐ thông qua sửa Điều 4.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Mã ngành	Nội dung – chi tiết
1	5229 (chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động logistics
2	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS), Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh kho bãi theo quy định của pháp luật.
3	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu. Đại lý tàu biển, đại lý lưu cước, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển (đối với đại lý tàu biển và cung ứng tàu biển chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận vận tải nước ngoài. Kinh doanh vận tải hàng hóa công cộng. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu.



		Dịch vụ thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện. Kinh doanh vận tải đa phương thức.
4	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết : Kinh doanh vận tải nội địa và quá cảnh (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc theo quy định của pháp luật.
6	5320	Chuyến phát
7	5224	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)

### 1.2. Bổ sung Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Căn cứ Điều 141 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán ngày 31/12/2020 và Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn về việc CBTT trên TTCK ngày 16/11/2020, công ty đại chúng có trách nhiệm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và thực hiện thủ tục công bố thông tin tỷ lệ này .

Công ty đã làm hồ sơ thông báo tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty tại mức 49% vốn điều lệ và trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 09/12/2021 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ký văn bản số 8326/UBCK-PTTT chấp thuận hồ sơ thông báo tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

Do vậy kính trình ĐHĐCĐ thông qua :

Bổ sung khoản 8 Điều 6 Điều lệ Công ty về tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

**“6.8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ ”**

### 1.3. Bổ sung khoản 1 và 2 Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung thay đổi	Cơ sở pháp lý
1	<b>Khoản 1 và 2 Điều 20 - Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và <b>biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;	<b>Luật số</b> <b>03/2022/QH15</b> <b>ngày</b> <b>11/01/2022</b> <b>hiệu lực</b> <b>01/03/2022:</b> <i>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối</i>

	<p>nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp <b>và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><i>Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự</i></p>
--	---	---	---

**2) Bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

**Bổ sung khoản 1 và 2 Điều 12. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

STT	Điều khoản	Quy chế nội bộ về QTCT hiện hành	Nội dung thay đổi	Cơ sở pháp lý
1	<b>Khoản 1 và 2 Điều 12 - Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của <b>tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b><u>Luật số</u></b> <b><u>03/2022/QH15</u></b> <b><u>ngày</u></b> <b><u>11/01/2022</u></b> <b><u>hiệu lực</u></b> <b><u>01/03/2022:</u></b></p> <p><i>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật</i></p>

		<p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><i>Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự</i></p>
--	--	---	--	---

3) Giao cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh, các thủ tục hành chính có liên quan và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**VŨ THẾ ĐỨC**





CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
☯✽☯

Số : *A56* /2022/TTr/VNL-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH V/V PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ Công ty.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Căn cứ kết quả kinh doanh 2021 đã được kiểm toán

HĐQT công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên quyết định phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của công ty như sau :

CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU
<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>46.873.172.993 đ</b>
<b>2. Thuế TNDN phải nộp:</b>	<b>9.130.054.831đ</b>
<b>3. Tổng lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>37.743.118.162 đ</b>
<b>4. Phân phối lợi nhuận:</b>	
a. Chi cổ tức : 2.000 đ/ CP	18.000.000.000 đ
b. Trích lập Quỹ HĐQT, BKS	750.000.000 đ
<b>5. Lợi nhuận còn lại :</b>	<b>18.993.118.162 đ</b>

Trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

  
**Chủ tịch**  
**VŨ THẾ ĐỨC**



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

Số : 457 /2022/TTtr/VNL-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
☪☪☪

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và căn cứ Điều lệ công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Vinalink kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao và quỹ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 của Công ty như sau :

Mức thù lao và quỹ HĐQT & BKS năm 2022 là 2% lợi nhuận sau thuế.

Trong đó mức thù lao cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 5 triệu đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT : 3 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 3 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát : 1 triệu đồng/ tháng

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch



VŨ THẾ ĐỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

Số: 458 /2022/TTTr/VNL-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
☪ \* ☪

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH V/V ỦY QUYỀN CHO HĐQT CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty.

Ban Kiểm soát Công ty CP Logistics Vinalink kính trình ĐHCĐ thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau :

Việc lựa chọn công ty kiểm toán của Vinalink phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- + Được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh Chứng khoán
- + Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tin nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của VNL đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước
- + Hoàn thành báo cáo kiểm toán năm chậm nhất vào ngày 15/03 của năm tài chính tiếp theo và báo cáo soát xét trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc Quý 2 hàng năm.
- + Chi phí kiểm toán hợp lý.

Nhằm lựa chọn Công ty kiểm toán đáp ứng các yêu cầu trên, kính trình Đại hội xem xét thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây để thực hiện việc kiểm toán / soát xét Báo cáo tài chính của Công ty CP Logistics Vinalink trong năm tài chính 2022 :

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam  
Địa chỉ : Lầu 5, tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TPHCM
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C  
Địa chỉ : 2 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM
3. Công Ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
Địa chỉ : Tầng 2, Tòa nhà Indochina, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Lầu 2, P. Đakao, Quận 1, TPHCM

Kính trình ĐHCĐ thường niên chấp thuận thông qua.

TM BAN KIỂM SOÁT  
Trưởng Ban

Phan Phương Tuyền





CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS  
VINALINK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
\*\*\*

Số: *A59* /2022/CV/VNL-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều lệ Công ty CP Logistics Vinalink

HĐQT công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua các nội dung quy định về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau :

1. Phê duyệt các giao dịch nội bộ (sau đây được gọi là Các giao dịch liên quan), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê ở Điều 2 dưới đây giữa Công ty với các bên có liên quan của Công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn, công ty con của công ty mẹ) với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo luật định, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

STT	Tên công ty	Quan hệ
1	Cty TNHH RCL Việt Nam	Cty liên doanh
2	Cty TNHH DV đại lý vận chuyển (FC Vietnam)	Cty liên doanh
3	Cty TNHH Vận tải Việt – Nhật (Konoike Vina)	Cty liên doanh
4	Cty TNHH Điều hành vận chuyển Hàng hóa Liên kết (LCM)	Cty liên doanh
5	Cty CP Giao nhận Vận tải miền Trung (Vinatrans Danang)	Cty liên kết
6	Cty CP Logistics Kim Thành	Cty liên kết
7	Cty CP Vận chuyển Vinalink	Cty liên kết
8	Cty CP Giao Nhận Vận Tải Ngoại Thương (VNT LOGISTICS)	Liên quan người nội bộ - Cổ đông lớn
9	Công ty Cổ phần VINAFREIGHT	Liên quan người nội bộ
10	Công ty CP TRANSIMEX	Liên quan người nội bộ
11	Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans (V TRUCK)	Liên quan người nội bộ



2. Nội dung các giao dịch :
  1. Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ
  2. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.
3. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc :
  1. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao dịch liên quan.
  2. Ký kết và thực hiện Các Giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao dịch liên quan.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**VU THẾ ĐỨC**